

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhị;

Ông Bùi Mạnh Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị Trúc L**, (tên gọi khác: Không); sinh năm: 2001; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Cha: Trương Văn Thắng; Mẹ: Bùi Mỹ Phúc; Có 01 người chị tên: Trương Thị Ngọc L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra (có mặt)

- Bị hại:

1. **Chị Nguyễn Thị Hồng H**, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.(vắng mặt)

2. **Bà Bùi Thị T**(đã chết)

- Đại diện hợp pháp bị hại Thật:

1. Ông Lê Quang M, sinh năm: 1958 (là chồng bà Thật);
2. Bà Lê Thị Bé N, sinh năm: 1984 (là con bà Thật);
3. Bà Lê Thị Bé T, sinh năm: 1988 (là con bà Thật);
4. Bà Lê Kim Đ, sinh năm: 1987 (là con bà Thật);
5. Bà Lê Thị Kiều M, sinh năm: 1994 (là con bà Thật);
6. Ông Lê Thanh T; sinh năm: 1999 (là con bà Thật).

Tất cả cùng nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Long An. Bà N, bà T, bà Đ, bà M và ông T ủy quyền cho ông Lê Quang M theo văn bản ủy quyền ngày 21/12/2020. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 10/10/2020, Trương Thị Trúc L không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 62G1-401.31 đi từ nhà ở Ấp 1, xã Long Thuận đến Công ty Bách Hóa Xanh ở thị trấn Thủ Thừa để làm việc. L điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường tỉnh 817 theo hướng từ xã Long Thuận về xã Mỹ Lạc. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn km 16+400m thuộc Ấp 3, xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, lúc này L điều khiển xe chạy với vận tốc khoảng 30-40 km/h, sát lề bên phải. Do không chú ý quan sát, L để xe mô tô 62G1-401.31 va chạm vào phía sau bà Bùi Thị T và chị Nguyễn Thị Hồng H đang đi bộ cùng chiều phía trước, gây ra tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả: bà Bùi Thị Thật, chị Nguyễn Thị Hồng H bị thương được đưa đi cấp cứu. Đến ngày 12/10/2020, bà Bùi Thị T tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 177/TT ngày 27/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Mảng bầm tím da vùng đỉnh đầu, thái dương, sau tai và góc hàm bên (T). Phẫu thuật lâm sàng hình vòng cung từ trán (T) vòng ra sau đỉnh (P) xuống cằm và vòng ra trước tai (P). mở đường phẫu thuật lâm sàng thấy bầm tụ máu dưới da, khuyết sọ đỉnh (P), kích thước 15cm x 10cm. Bầm tụ máu ngoài màng cứng. Bóc tách màng cứng thấy nhiều ổ máu tụ dưới màng cứng, não phù sung huyết và dập não.

Bầm tím da rải rác vùng ngực bụng. Mảng sây sát bầm tím da chiếm gần hết đoạn giữa tay (T). Bầm tím da mặt trong đùi (T) và mặt trước ngoài cẳng chân (P). Sây sát da mặt trong cẳng chân (P) và vùng mắt cá ngoài cổ chân (T).

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Bùi Thị Tử vong do chấn thương sọ não nặng/ đa chấn thương.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập vào lúc 06 giờ 10 phút ngày 10/10/2020 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa, mặt đường phẳng có vạch sơn vàng không liên tục phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mặt đường ướt do trời mưa. Chiều rộng mặt đường: phần đường hướng Long Thuận đi Mỹ Lạc rộng 2m70, phần đường hướng Mỹ Lạc đi Long Thuận rộng 2m30.

Chọn trụ điện số 186 nằm bên phải đường hướng Long Thuận đi Mỹ Lạc làm điểm mốc, chọn mép đường bên phải hướng Long Thuận đi Mỹ Lạc làm mép đường chuẩn.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết: (1) (2) (1) vị trí vết máu, (3) là vị trí vết cày (4) là vị trí xe mô tô 62G1-401.31.

(1) là vị trí vết máu để lại trên mặt đường, vết có kích thước dài 0m23, rộng 0m20. Tâm vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn 0m00 (trùng với mép đường chuẩn) và đo trực tiếp điểm mốc là 24m40.

(2) là vị trí vết máu để lại trên mặt đường, vết có kích thước dài 0m40, rộng 0m10. Tâm vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 1m60 và cách tâm vết (1) là 3m80.

(3) là vị trí vết cày để lại trên mặt đường, vết cày xước không liên tục, chiều hướng Long Thuận đi Mỹ Lạc và hướng vào vị trí xe mô tô 62G1-401.31. Vết có chiều dài là 4m30, đầu vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 1m20 và cách tâm vết (2) là 0m40, cuối vết là vị trí gác chân sau bên phải xe mô tô 62G1-401.31.

(4) là vị trí xe mô tô 62G1-401.31 nằm ngã trên đường, xe ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng về Mỹ Lạc. Tâm trục bánh sau và bánh trước xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn lần lượt là 1m35 và 0m60.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập vào ngày 13/10/2020 thể hiện:

Xe mô tô 62G1-401.31: Đầu dè chắn bùn trước xe bị trầy xước, tróc sơn do ma sát; mặt ngoài đèn chiếu sáng trước bị trầy xước do ma sát; mặt nạ trước xe bị nứt, gãy, đầu vết cách đất 69cm; điểm tiếp giáp cụm đèn chuyển hướng

trước bên phải với mặt nạ trước xe bị gãy; điểm tiếp giáp cụm đèn chuyển hướng trước bên trái bị gãy. Chá đèn chuyển hướng trước bên trái bị bể có kích thước dài 13cm, rộng 06cm, tâm vết cách đất 67cm; mặt ngoài phanh tay bên phải, mặt ngoài yếm chắn gió bên phải, đầu gác chân sau bên phải xe bị trầy xước, tróc sơn do ma sát; yếm chắn gió bên trái xe bị gãy, hở phần tiếp giáp với xe.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Trương Thị Trúc L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Thị Trúc L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa trong phần luận tội đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Thị Trúc L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, 05 năm thử thách.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Trúc L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, của bị hại Hạnh đồng thời còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 10/10/2020,

Trương Thị Trúc L không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 62G1-401.31 lưu thông trên đường tỉnh 817 theo hướng từ xã Long Thuận về xã Mỹ Lạc. Khi đến đoạn km 16+400m thuộc Ấp 3, xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, do không chú ý quan sát, L để xe mô tô 62G1-401.31 va chạm vào phía sau bà Bùi Thị T và chị Nguyễn Thị Hồng H đang đi bộ cùng chiều phía trước làm chị Nguyễn Thị Hồng H bị thương, bà Bùi Thị T tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

[3] Bị cáo L điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 108 cc nhưng bị cáo không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn giao thông hậu quả làm cho bà Bùi Thị T tử vong, chị Nguyễn Thị Hồng H bị thương tích nhẹ, hành vi của bị cáo L đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo L đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại mà còn xâm phạm đến an toàn- trật tự công cộng nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện gia đình nạn nhân đã có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt và có nghề nghiệp ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. *Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.*

[6] Về trách nhiệm dân sự: sau khi xảy ra tai nạn chị Nguyễn Thị Hồng H bị thương tích nhẹ, không yêu cầu giám định, bị cáo L đã thỏa thuận bồi thường cho chị Hạnh 5.000.000đ chi phí điều trị. Đối với bà Bùi Thị Tđã tử vong, gia đình bà Thật với bị cáo L đã thỏa thuận và thực hiện bồi thường xong 25.000.000đ, chị Hạnh và đại diện bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo L.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có tạm giữ phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Trương Thị Trúc L** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trương Thị Trúc L** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (01/02/2021).

Giao bị cáo Trương Thị Trúc L về Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trương Thị Trúc L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí: Buộc bị cáo Trương Thị Trúc L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01-02-2021). Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn